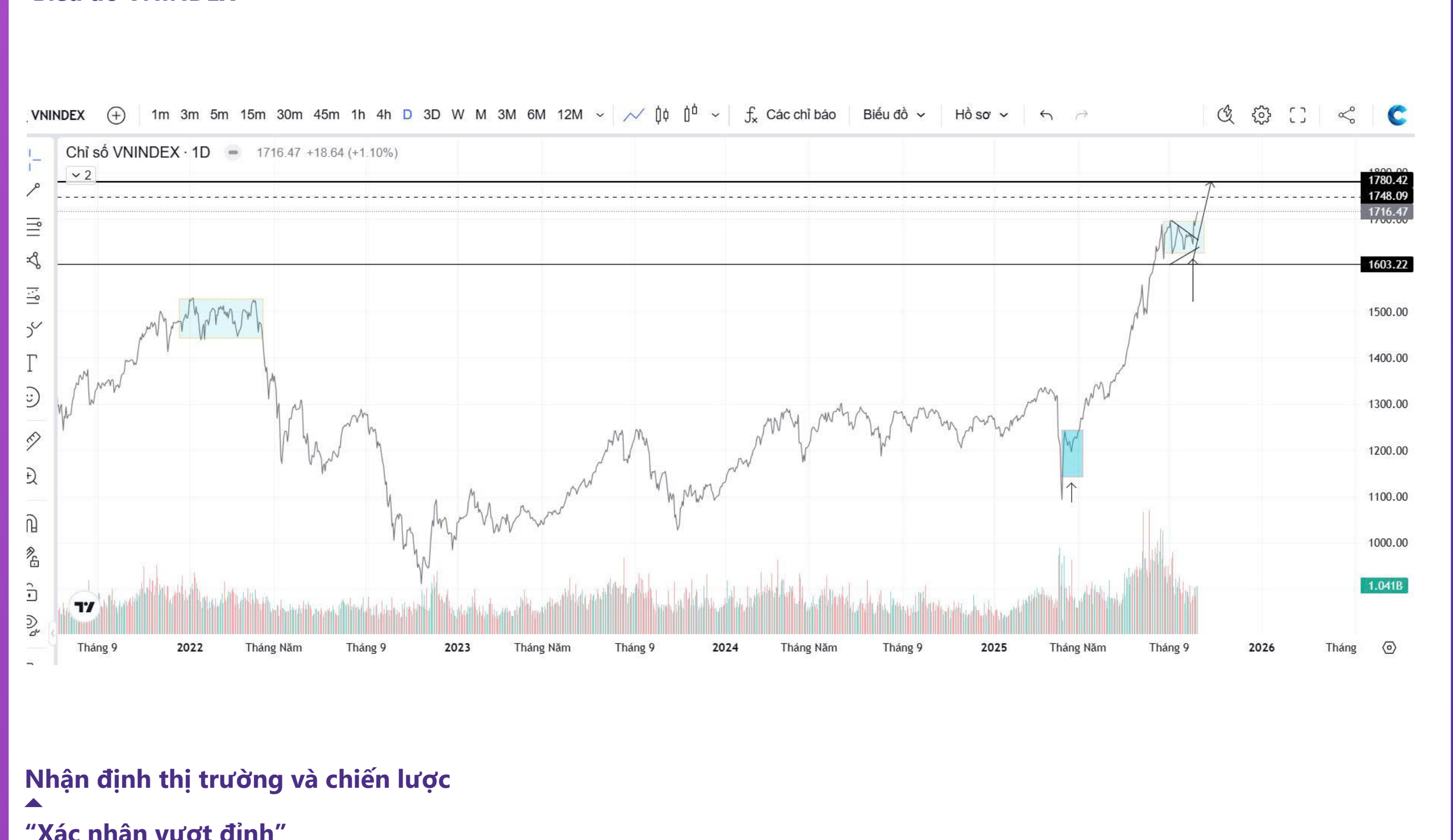


VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,716.47 +1.10%	274.94 +0.59%	110.70 +0.24%	46,358.42 -0.52%	48,580.44 +1.77%	24,611.25 +0.06%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Xác nhận vượt đỉnh”

Kết thúc phiên giao dịch 09/10, VN-Index tăng +18.64 điểm (+1.1%) lên mức 1716.47 điểm với 157 mã tăng, 146 mã giảm và 62 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 34,396 tỷ đồng, tương ứng tăng +3.58% so với phiên trước.

Thị trường ghi nhận vượt đỉnh lịch sử với giá và khối lượng giao dịch tăng đồng thuận. Trong đó, nhóm Ngân hàng (+0.99%) và Bất động sản (+2.3%) là hai nhóm dẫn dắt mức tăng này với những cổ phiếu tăng ấn tượng là VHM tăng trần, DIG (+5.32%), CTG (+3.97%), SHB (+3.47%). Ngoài ra, phe mua chủ động chiếm ưu thế với những nhóm Dầu khí (+4.06%), Hóa chất (+1.06%), Bán lẻ (+1.05%). Các cổ phiếu đáng chú ý: SHB (+3.47%), VHM (+6.98%), BSR (+6.95%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+1.1%), HNX-Index (+0.59%), UPCOM-Index (+0.24%), VN30 (+0.93%), VNMID (+0.69%), VNSML (+0.16%), VNDIAMOND (+0.9%), VNFINLEAD (+1.11%), VNCOND (+1.04%), VNCONS (+0.34%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VHM (+7.06 điểm), CTG (+2.58 điểm), VPB (+1.82 điểm). Ngược lại, VCB (-1.53 điểm), LPB (-0.55 điểm), HPG (-0.44 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -1604.62 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: HPG (-216.57 tỷ), SSI (-188.07 tỷ), VRE (-156.60 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VIC (+149.66 tỷ), TCB (+148.00 tỷ), BSR (+109.50 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sau 2 phiên kiểm định cứng, VN-Index đã vượt đỉnh lịch sử với mức tăng của giá và khối lượng đồng thuận. Trong phiên, thị trường tiếp tục tích lũy hấp thụ động, củng cố cho phiên tăng điểm bền vững hơn. Hầu hết các cổ phiếu trên thị trường nghiêng về phía mua chủ động, tập trung ở nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng, Bất động sản, cùng với dòng tiền mua vào cải thiện, cho thấy mức tăng khá tích cực. VN-Index sẽ tiếp diễn xu hướng đi lên vùng kháng cự 1.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, xu hướng đi lên ngắn hạn khá tích cực, đường MA10 ngày cắt lên MA20 ngày đi cùng tín hiệu đi lên của chỉ báo MACD, MFI,...cho thấy thị trường sẽ tiếp tục xu hướng đi lên. Các nhóm ngành nghiêng về phía mua chủ động, đặc biệt tại nhóm Ngân hàng, Bất động sản, Bán lẻ, Đầu tư công. Nhà đầu tư chú ý đến những cổ phiếu thuộc nhóm này, theo dõi phản ứng của thị trường khi pha tăng ngắn này chạm gần kháng cự 1. Chú ý phản ứng tại biên độ giá đầu tiên 1740 điểm.

VN-Index gặp rủi ro khi thủng vùng hỗ trợ 1 tại 1586 – 1600 điểm.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng tuần của VN-Index vẫn được duy trì tích cực, vượt qua vùng đi ngang tại 160x – 1700 điểm và hướng tới kháng cự tiếp theo tại 1727 – 1740 điểm. Khối lượng giao dịch trong tuần có xu hướng tăng tốt hơn so với tuần trước đi kèm các chỉ báo kỹ thuật MACD, Stoch có diễn biến tích cực trở lại.

Kết luận: Thị trường đã vượt đỉnh lịch sử với giá và khối lượng đồng thuận. Hiện tại, các tín hiệu cho thấy pha tăng khá bền vững trên biểu đồ ngày và tuần, VN-Index sẽ tiến tới kháng cự tiếp theo tại 1727 – 1740 điểm. Nhịp tăng này đã được nhắc đến trong báo cáo tuần của ABS Research. Nhà đầu tư chú ý đến biên độ tăng giá đầu tiên tại vùng 1740 điểm.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

- Kháng cự - hỗ trợ:
- Kháng cự 3: 1813-1820
- Kháng cự 2: 1740-1780
- Kháng cự 1: 1727-1740
- Hỗ trợ 1: 1586-1606
- Hỗ trợ 2: 1486-1530
- Hỗ trợ 3: 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Dòng tiền đang quay trở lại tích cực tại VN-Index khi giá và khối lượng giao dịch tăng đồng thuận trên biểu đồ ngày và tuần. Các nhóm như Ngân hàng, Bất động sản, Đầu tư công, Bán lẻ...đang quay trở lại vận động tích cực, Nhà đầu tư có thể chú ý đến những dòng cổ phiếu này. Chúng tôi lưu ý thị trường vượt đỉnh có thể kéo theo dòng tiền hưng phấn trong phiên, do đó nhà đầu tư tránh mua đuổi khi giá cổ phiếu tăng quá mạnh trong phiên.

Trong trường hợp các nhịp tăng đi kèm thanh khoản thấp thường sẽ không bền vững, cần quan sát diễn biến giá của VN-Index tại vùng kháng cự, quản trị danh mục.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (03/10/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Biên bản họp Fed: Quan ngại về thị trường lao động thúc đẩy kế hoạch cắt giảm lãi suất thêm hai lần
- Chính phủ Mỹ đóng cửa
- Động thái mới của Trung Quốc về xuất khẩu đất hiếm

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Chính sách hỗ trợ cho công nghiệp chế tạo phục vụ ngành điện lực
- TP.HCM đề xuất điều chỉnh lương tối thiểu vùng tại một số xã, đặc khu
- Đại gia khu công nghiệp châu Âu rót 1 tỷ USD vào Việt Nam

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

10/10/2025: Công bố Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ tháng 9

Chỉ số thị trường Việt Nam	09/10/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,716.47	1.10%	3.09%	2.61%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	34,475.99	3.73%	60.15%	-27.37%
HNX	274.94	0.59%	0.63%	-0.52%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,783.54	-32.55%	21.21%	-41.01%
Upcom	110.70	0.24%	0.83%	0.69%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	650.64	10.70%	87.59%	-40.43%
P/E VNindex (x)	15.59	1.10%	3.31%	2.90%
P/B VNindex (x)	2.13	0.95%	3.40%	3.40%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE														
Top cổ phiếu VN30			Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VRE	4.68%	SSI	-1.33%	VHM	13.64%	BCM	-0.90%	VRE	24.18%	FPT	-10.29%		
2	CTG	3.97%	VCB	-1.24%	CTG	6.80%	PLX	-0.15%	LPB	16.89%	VIB	-8.72%		
4	SHB	3.47%	BCM	-1.04%	SHB	5.60%			VHM	9.94%	BVH	-7.71%		
5	VPB	3.22%	HPG	-0.86%	VIC	5.59%			MWG	8.67%	VJC	-7.63%		
Top cổ phiếu Mid cap			Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BSR	6.95%	SCS	-3.33%	ANV	13.15%	VSC	-8.83%	ANV	22.01%	VSC	-15.70%		
2	DIG	5.31%	BIC	-1.83%	BSR	7.16%	ASM	-8.19%	CII	17.31%	SAM	-13.75%		
3	VCF	3.21%	VCI	-1.83%	CTD	6.83%	STG	-7.41%	SVC	14.12%	VGC	-13.13%		
4	VPI	3.02%	VTP	-1.77%	HT1	6.55%	IJC	-6.25%	CTD	13.16%	BSI	-12.00%		
5	EIB	2.88%	BHN	-1.64%	SVC	4.75%	VGC	-5.96%	NKG	13.06%	KBC	-11.07%		
Top cổ phiếu Small cap			Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SGR	6.86%	BBC	-6.93%	PET	10.20%	BCG	-21.67%	JVC	69.17%	DRH	-32.09%		
2	PET	6.86%	DHM	-5.30%	NAF	8.83%	TCD	-21.58%	SRC	61.65%	SGR	-29.68%		
3	TDP	5.12%	CDC	-4.65%	CCI	8.71%	DRH	-16.15%	DCL	41.23%	BCG	-29.33%		
4	SVI	4.83%	DRH	-4.39%	FRT	8.71%	VMD	-14.73%	ICT	37.79%	TCD	-27.86%		
5	DQC	4.55%	SBV	-3.01%	JVC	5.78%	DAT	-12.25%	VDP	27.09%	CRC	-19.66%		

TỔNG HỢP CHỦ CỐ THU TRƯỜNG TỰ GIÁC TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		09/10/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		24,611.25	0.06%	2.06%	2.97%
Dow Jones		46,358.42	-0.52%	-0.18%	1.58%
FTSE 100		9,509.40	-0.41%	0.67%	3.51%
Nikkei 225		48,580.44	1.77%	9.04%	14.25%
S&P 500		6,735.11	-0.28%	0.36%	3.59%
Tỷ giá					
USD/VND		26,360.00	-0.02%	-0.19%	-0.11%
USD/JPY		152.69	0.52%	3.16%	3.99%
GBP/USD		1.34	0.00%	0.00%	-0.74%
EUR/USD		1.16	-0.85%	-0.85%	-0.85%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	65.65	-0.91%	0.46%	-2.71%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.27	-1.80%	-6.03%	9.00%
Than	USD/T	104.50	-0.24%	-0.99%	-4.65%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,095.00	3.00%	0.78%	-0.86%
Quặng sắt	USD/T	104.86	0.55%	0.81%	3.10%
Đồng	Usd/Lbs	5.02	0.20%	3.93%	11.31%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	813.00	0.00%	0.87%	0.37%
Bạc	USD/t.oz	48.85	-0.02%	3.23%	23.02%
Gỗ	USD/1000 board feet	601.50	-0.17%	-1.88%	7.41%
Vàng	USD/t.oz	4,025.70	-0.42%	4.16%	16.71%
Nông nghiệp					
Lúa mì	USD/Bu	506.50	-0.15%	-0.54%	-2.22%
Lợn hơi	USD/Lbs	97.65	-0.20%	-2.20%	3.99%
Cao su	USD Cents / Kg	169.90	-0.29%	-0.06%	-2.02%
Đường	USD/Lbs	16.32	-1.86%	-1.69%	-0.97%
Cà phê	USD/Lbs	377.45	-1.99%	-1.68%	-4.89%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 09/10/2025

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	1,413,631	834,918
TCB	1,402,969	1,000,000
BSR	1,397,367	1,337,303
LPB	78,147	1,522,000
GEX	70,661	1,270,461

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SHB	30,431	1,603,600
FRT	22,761	160,700
GEE	17,822	128,100
VCB	8,125	126,000
PNJ	6,153	72,300

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCI	-1,000,000	-3,000,000
VHM	-1,000,000	-1,306,400
VRE	-1,000,000	-1,306,400
SSI	-1,000,000	-1,306,400
HPG	-1,000,000	-1,306,400

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	-1,000,000	-712,000
GEX	-1,000,000	-1,306,400
MBB	-1,000,000	-1,306,400
VHM	-1,000,000	-999,000
VNM	-1,000,000	-1,100,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bằng giả ABS Web Trading